

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2024

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 152/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Chu Thiện T, sinh năm 1990; Số CCCD: 038090038XXX, cấp ngày 04/3/2022; địa chỉ: Thôn E, xã H, TP Đà Nẵng.

- Bà Ngô Thị Thế V, sinh năm 2003; Số CCCD: 049303010XXX, cấp ngày 02/7/2021; HKTT: Thôn C, xã T, TP Đà Nẵng; Chỗ ở hiện nay: Tổ B, phường H, TP Đà Nẵng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Thế V và ông Chu Thiện T đăng ký kết hôn năm 2023, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, Tỉnh Quảng Nam cũ. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, bà V và ông T sống tại thôn E, xã H, TP Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống đến năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cách chăm sóc gia đình, hai bên đã nhiều lần trao đổi nhưng không tìm được tiếng nói chung. Hiện nay bà V và ông T đang sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà Ngô Thị Thế V và ông Chu Thiện T cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho bà V và ông T được thuận tình ly hôn. Xét sự thuận tình ly hôn của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận là có cơ sở, phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Ông Chu Thiện T và bà Ngô Thị Thế V xác nhận có 01 con chung là cháu Chu Thiện Đức T1, sinh ngày 16/10/2023. Ly hôn, bà V sẽ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T1, ông T sẽ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 7.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 4/2026 vào ngày 15 hàng tháng.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[4] Lệ phí Tòa án: 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) ông Chu Thiện T và bà Ngô Thị Thế V mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận ông Chu Thiện T và bà Ngô Thị Thế V thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao giao con chung là cháu Chu Thiện Đức T1, sinh ngày 16/10/2023 cho bà Ngô Thị Thế V chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Chu Thiện T sẽ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 7.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 4/2026 vào ngày 15 hàng tháng.

Các bên đương sự có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có.

2. Lệ phí HNGĐ-ST: 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) ông Chu Thiện T và bà Ngô Thị Thế V mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) ông Chu Thiện T và bà Ngô Thị Thế V đã nộp theo biên lai thu số 0002385 ngày 13 tháng 3 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Ông Chu Thiện T và bà Ngô Thị Thế V đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND KV4-Đà Nẵng;
- Phòng THADS KV4-Đà Nẵng;
- UBND xã Thanh Bình;
- (Số ĐKKH: 22, ngày 05/10/2023  
tại UBND xã Tiên Lập cũ)
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Mỹ Loan**